

Số: **995** /QĐ-MĐC

Hà Nội, ngày **15** tháng **10** năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
Về việc khen thưởng

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC MỎ - ĐỊA CHẤT

Căn cứ Luật Giáo dục Đại học ngày 18/6/2020 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Giáo dục Đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Giáo dục Đại học

Căn cứ Luật Thi đua Khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Thủ tướng Chính phủ về công tác Thi đua Khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31/7/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác Thi đua, Khen thưởng trong ngành Giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 878/QĐ-MĐC ngày 05/7/2017 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc ban hành Quy định về công tác Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 858/QĐ-MĐC ngày 28/6/2019 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Quy định công tác Thi đua, Khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 1522/QĐ-MĐC ngày 01/11/2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Mỏ - Địa chất về việc ban hành Quy định Quản lý tài chính và Chi tiêu nội bộ;

Căn cứ Quyết định số 884/QĐ-MĐC ngày 16/9/2020 về việc công nhận kết quả đánh giá, phân loại tập thể và cá nhân năm học 2019-2020;

Theo đề nghị Thường trực Hội đồng Thi đua Khen thưởng Trường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận các tập thể, cá nhân đạt danh hiệu thi đua năm học 2019 - 2020 cụ thể như sau:

- | | |
|--------------------------------|-------------|
| 1. Tập thể Lao động tiên tiến: | 83 tập thể |
| 2. Chiến sỹ thi đua cơ sở: | 237 cá nhân |
| 3. Lao động tiên tiến: | 317 cá nhân |
| 4. Giấy khen Hiệu trưởng: | |
| - Tập thể: | 03 tập thể; |
| - Cá nhân: | 35 cá nhân. |

(Danh sách kèm theo)

Điều 2. Kinh phí lấy từ quỹ thi đua khen thưởng năm 2020 thưởng cho các tập thể, cá nhân được công nhận tại Điều 1 theo các mức như sau:

- | | |
|--------------------------------|--|
| 1. Tập thể Lao động tiên tiến: | 1.192.000 đồng/tập thể |
| 2. Chiến sỹ thi đua cơ sở: | 1.490.000 đồng/cá nhân |
| 3. Lao động tiên tiến: | 447.000 đồng/cá nhân |
| 4. Giấy khen Hiệu trưởng: | 894.000 đồng/tập thể
447.000 đồng/cá nhân |

Tổng số tiền thưởng là: 612.092.000 đồng (*Sáu trăm mười hai triệu không trăm chín mươi hai nghìn đồng*).

Điều 3. Các ông (bà) Trưởng phòng Hành chính - Tổng hợp, Trưởng phòng Kế hoạch Tài chính và các tập thể, cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 3;
- Lưu HCTH.



HIỆU TRƯỞNG

GS.TS Trần Thanh Hải



**DANH SÁCH TẬP THỂ, CÁ NHÂN ĐẠT DANH HIỆU THI ĐUA
NĂM HỌC 2019-2020 CẤP TRƯỜNG**

(Kèm theo Quyết định số: 995/QĐ-MĐC ngày 15/10/2020)

STT	Cá nhân/Tập thể	Đơn vị
I. Chiến sỹ thi đua cơ sở		
1	Nguyễn Việt Nghĩa	BM Trắc địa Mỏ
2	Nguyễn Văn Thịnh	BM Thiết bị DK và công trình
3	Tô Xuân Bản	BM Khoáng thạch và Địa hóa
4	Bùi Trường Sơn	BM Địa chất công trình
5	Đỗ Ngọc Anh	BM XD CT ngầm và Mỏ
6	Lê Văn Hưng	BM Công nghệ phần mềm
7	Trần Thị Phúc An	BM Tư tưởng HCM&CNXHKKH
8	Bùi Hoàng Bắc	BM Tìm kiếm thăm dò
9	Nguyễn Quốc Phi	BM Môi trường cơ sở
10	Lê Hồng Anh	BM Khoa học máy tính
11	Phạm Quốc Đàm	Khoa GDQP
12	Lê Xuân Thành	BM Điện khí hóa
13	Diêm Công Hoàng	BM Mạng máy tính
14	Trần Bắc Bộ	Khoa GDQP
15	Lê Quang Duyên	BM Khoan - Khai thác
16	Nguyễn Mạnh Hùng	BM Vật lý
17	Nhữ Thị Kim Dung	BM Tuyên khoáng
18	Công Ngọc Thăng	BM Lọc hóa dầu
19	Không Cao Phong	BM Tự động hóa XN Mỏ &DK
20	Nguyễn Thê Lộc	BM Công nghệ phần mềm
21	Ngô Thanh Tuấn	BM Điện khí hóa
22	Ngô Xuân Thành	BM Địa chất
23	Tổng Thị Thanh Hương	BM Lọc hóa dầu
24	Nguyễn Ngọc Khánh	BM QTKD Mỏ
25	Đào Đình Thuận	BM Kỹ thuật Môi trường
26	Nguyễn Đức Khoát	BM Tự động hóa XN Mỏ &DK
27	Vũ Kim Thư	BM Hóa
28	Bùi Mạnh Tùng	BM Khai thác hầm lò
29	Nguyễn Thị Thu Hương	BM KTCT và LS Đảng CSVN
30	Phạm Văn Hòa	BM Khai thác lộ thiên
31	Phạm Văn Luận	BM Tuyên khoáng
32	Đào Anh Tuấn	BM QTKD Mỏ
33	Nguyễn Duy Huy	BM Khoa học máy tính
34	Công Tiên Dũng	BM Hóa
35	Vũ Trung Tiên	BM Khai thác hầm lò
36	Trần Đức Huân	BM Kỹ thuật cơ khí
37	Nguyễn Thị Hoài Nga	BM QTKD Mỏ
38	Nguyễn Trọng Dũng	BM XD Hạ tầng Cơ sở
39	Đặng Trung Thành	BM XD CT ngầm và Mỏ
40	Dương Thủy Hương	BM Ngoại ngữ
41	Nguyễn Văn Sáng	BM Trắc địa Cao cấp
42	Nguyễn Việt Hà	BM Trắc địa Công trình
43	Đỗ Văn Bình	BM Địa sinh thái và CNMT
44	Nguyễn Thạc Khánh	BM Kỹ thuật Điện - Điện tử
45	Nguyễn Thị Mai Dung	BM Tin học Trắc địa
46	Nguyễn Tiên Dũng	BM Tìm kiếm thăm dò
47	Trần Thùy Dương	BM Địa chính
48	Lương Quang Khang	BM Tìm kiếm thăm dò
49	Bùi Ngọc Quý	BM Bản đồ
50	Nguyễn Thê Vinh	BM Khoan - Khai thác
51	Nguyễn Thanh Tuấn	BM Thiết bị DK và công trình
52	Hoàng Anh Dũng	BM Thiết bị DK và công trình
53	Lê Đức Vinh	BM Thiết bị DK và công trình
54	Phạm Văn Tuấn	BM Địa chất dầu
55	Trần Xuân Trường	BM Đo ảnh & Viễn Thám
56	Trần Thanh Hải	BM Địa chất
57	Bùi Xuân Nam	BM Khai thác lộ thiên
58	Triệu Hùng Trường	BM Thiết bị DK và công trình
59	Nguyễn Văn Xô	BM Máy &TBCN
60	Nguyễn Thị Nụ	BM Địa chất công trình

STT	Cá nhân/Tập thể	Đơn vị
61	Bùi Thị Lệ Thủy	BM Lọc hóa dầu
62	Nguyễn Quốc Long	BM Trắc địa Mô
63	Nguyễn Văn Thịnh	BM Khai thác hầm lò
64	Dương Văn Hào	BM Địa vật lý
65	Phạm Xuân Núi	BM Lọc hóa dầu
66	Trần Thị Hà	BM Vật lý
67	Nguyễn Hoàng	BM Khai thác lộ thiên
68	Bùi Văn Đức	BM Kỹ thuật Xây dựng
69	Đào Việt Thắng	BM Vật lý
70	Ngô Hà Sơn	BM Lọc hóa dầu
71	Nguyễn Bách Thảo	BM Địa chất Thủy văn
72	Phạm Đức Thọ	BM XD Hạ tầng Cơ sở
73	Lê Đình Chiêu	BM QTKD Mô
74	Nguyễn Phi Hùng	BM Khai thác hầm lò
75	Phạm Thị Hồng Hạnh	BM Kế toán doanh nghiệp
76	Hoàng Anh Đức	BM Công nghệ phần mềm
77	Tăng Văn Lâm	BM Kỹ thuật Xây dựng
78	Đỗ Như ý	BM Điện khí hóa
79	Hồ Việt Bun	BM Điện khí hóa
80	Nguyễn Thị Hữu Phương	BM Công nghệ phần mềm
81	Nguyễn Duyên Phong	BM XD CT ngầm và Mô
82	Đặng Văn Chí	BM Tự động hóa XN Mô &DK
83	Lê Đắc Tuyên	BM Vật lý
84	Nguyễn Thị Kim Ngân	BM QTKD Địa chất - DK
85	Phí Thị Kim Thư	BM Kế toán doanh nghiệp
86	Nguyễn Thị Kim Oanh	BM Kế toán doanh nghiệp
87	Hoàng Ngự Huân	BM Toán
88	Đặng Thị Thanh Trâm	BM KTCT và LS Đảng CSVN
89	Phạm Trung Kiên	BM Lọc hóa dầu
90	Đào Văn Chi	BM Khai thác hầm lò
91	Nguyễn Thị Minh Thu	BM Kế toán doanh nghiệp
92	Nguyễn Văn Dũng	BM Môi trường cơ sở
93	Nguyễn Thị Hồng Loan	BM Kinh tế cơ sở
94	Nguyễn Cao Khải	BM Khai thác hầm lò
95	Phạm Thị Thanh Loan	BM Tự động hóa XN Mô &DK
96	Phạm Văn Chung	BM Trắc địa Mô
97	Vũ Diệp Anh	BM Kinh tế cơ sở
98	Phạm Thị Nhân	BM Kỹ thuật Xây dựng
99	Vũ Quang Hay	Khoa GDQP
100	Lê Thị Thu Hà	BM Trắc địa Mô
101	Nguyễn Xuân Mẫn	BM Kỹ thuật Xây dựng
102	Đặng Văn Nam	BM Khoa học máy tính
103	Đỗ Thị Vân Hà	BM Tư tưởng HCM&CNXHKKH
104	Trần Việt Linh	BM Máy &TBCN
105	Nguyễn Thị Linh	BM Lọc hóa dầu
106	Trần Văn Được	BM Tuyền khoáng
107	Đỗ Ngọc Thái	BM XD CT ngầm và Mô
108	Trần Quang Hiếu	BM Khai thác lộ thiên
109	Phạm Trung Sơn	BM Điện khí hóa
110	Nguyễn Văn Phong	Khoa GDQP
111	Kiều Duy Thông	BM Địa vật lý
112	Nguyễn Tiên Hùng	BM Khoan - Khai thác
113	Đặng Văn Kiên	BM XD CT ngầm và Mô
114	Vũ Minh Ngạn	BM XD Hạ tầng Cơ sở
115	Vũ Thị Lan Anh	BM Môi trường cơ sở
116	Phan Thị Thái	BM QTKD Địa chất - DK
117	Lương Anh Hùng	BM Giáo dục thể chất
118	Phạm Kiên Trung	BM QTKD Mô
119	Nguyễn Tiên Hưng	BM Kế toán doanh nghiệp
120	Lê Thị Yên	BM Tư tưởng HCM&CNXHKKH
121	Ngô Văn Hưởng	BM Triết học và Pháp luật
122	Phạm Quốc Khánh	BM Trắc địa Công trình
123	Trương Văn Từ	BM Khoan - Khai thác
124	Đào Hiếu	BM Tự động hóa XN Mô &DK
125	Đào Việt Đoàn	BM XD CT ngầm và Mô

STT	Cá nhân/Tập thể	Đơn vị
126	Phạm Công Khải	BM Trắc địa Mỏ
127	Nguyễn Thị Bích Phượng	BM Kế toán doanh nghiệp
128	Phan Thiên Hương	BM Địa vật lý
129	Trần Thị Thu Thủy	BM Mạng máy tính
130	Vũ Thị Chinh	BM Tuyên khoáng
131	Phạm Thu Hương	BM Kế toán doanh nghiệp
132	Trần Danh Hùng	BM Địa vật lý
133	Phạm Văn Hùng	BM XD Hạ tầng Cơ sở
134	Phạm Thị Lân	BM Trắc địa Mỏ
135	Nguyễn Tuấn Vương	BM KTCT và LS Đảng CSVN
136	Nguyễn Thị Ngọc Anh	BM Kinh tế cơ sở
137	Võ Trọng Hùng	BM XD CT ngầm và Mỏ
138	Nguyễn Huy Thông	BM Giáo dục thể chất
139	Nguyễn Hoàng Long	BM Tin học Trắc địa
140	Nguyễn Thị Phương	BM Triết học và Pháp luật
141	Đỗ Thị Hải	BM Địa sinh thái và CNMT
142	Nông Thị Oanh	BM Khoa học máy tính
143	Trần Thanh Hà	BM Đo ảnh & Viễn thám
144	Nguyễn Văn Lâm	BM Địa chất Thủy văn
145	Nguyễn Lan Hoàng Thảo	BM QTKD Địa chất - DK
146	Trần Thị Thu Hương	BM Địa sinh thái và CNMT
147	Nguyễn Thị Kim Dung	BM Tư tưởng HCM&CNXHKKH
148	Nguyễn Phương	BM Môi trường cơ sở
149	Trần Thị Lan Hương	BM Triết học và Pháp luật
150	Lê Văn Cảnh	BM Trắc địa Mỏ
151	Nguyễn Văn Bình	BM Môi trường cơ sở
152	Vũ Văn Toàn	BM Lọc hóa dầu
153	Đỗ Hữu Tùng	BM QTKD Địa chất - DK
154	Nguyễn Khắc Long	BM Khoan - Khai thác
155	Nguyễn Thị Thúy Hà	BM KTCT và LS Đảng CSVN
156	Nguyễn Hồng Vân	BM Ngoại ngữ
157	Trần Mạnh Tiên	BM Sức bền vật liệu
158	Lê Văn Chiên	BM QTKD Mỏ
159	Nguyễn Sơn Tùng	BM Kỹ thuật cơ khí
160	Phạm Đình Tân	BM Mạng máy tính
161	Nguyễn Thanh Thủy	BM QTKD Địa chất - DK
162	Đông Thị Bích	BM QTKD Mỏ
163	Nguyễn Văn Mạnh	BM Kỹ thuật Xây dựng
164	Nguyễn Văn Phóng	BM Địa chất công trình
165	Nguyễn Thanh Tùng	BM Kỹ thuật cơ khí
166	Nguyễn Văn Bưởi	BM Kinh tế cơ sở
167	Nguyễn Thị Bích Ngọc	BM Kinh tế cơ sở
168	Trần Tuấn Minh	BM XD CT ngầm và Mỏ
169	Nguyễn Duy Lạc	BM Kế toán doanh nghiệp
170	Tạ Quang Chiêu	BM Hệ thống thông tin và TT
171	Phí Mạnh Phong	BM KTCT và LS Đảng CSVN
172	Nguyễn Thị Hậu	BM Vật lý
173	Nguyễn Văn Quang	BM Khai thác hầm lò
174	Vũ Lan Phương	BM Hệ thống thông tin và TT
175	Lê Quốc Hiệp	BM KTCT và LS Đảng CSVN
176	Đào Anh Thư	BM Mạng máy tính
177	Dương Văn Phong	BM Trắc địa Cao cấp
178	Lê Bích Phượng	BM Toán
179	Nguyễn Việt Hùng	BM Hóa
180	Đào Thị Thu Vân	BM Hệ thống thông tin và TT
181	Nguyễn Phương Đông	BM Kỹ thuật Môi trường
182	Nguyễn Thê Lực	BM Tự động hóa XN Mỏ &DK
183	Nguyễn Trần Tuấn	BM Khoan - Khai thác
184	Trần Trung Chuyên	BM Tin học Trắc địa
185	Phạm Ngọc Chung	BM XD CT ngầm và Mỏ
186	Kim Ngọc Linh	BM Kỹ thuật Điện - Điện tử
187	Nguyễn Tiên Sỹ	BM Kỹ thuật Điện - Điện tử
188	Nguyễn Thùy Linh	BM Toán
189	Phan Minh Quang	BM Kế toán doanh nghiệp
190	Bùi Anh Thắng	BM XD Hạ tầng Cơ sở

STT	Cá nhân/Tập thể	Đơn vị
191	Bùi Thị Thu Thủy	BM Kế toán doanh nghiệp
192	Nguyễn Kim Chung	Phòng QHCC & DN
193	Nguyễn Thị Thu Thảo	Phòng HCTH
194	Nguyễn Gia Khuê	Ban QLCDA
195	Trần Thị Thu Trang	VP Đảng - Đoàn thể
196	Đỗ Thúy Mai	Trạm Y tế
197	Phạm Thị Phương Chi	Phòng KHTC
198	Phạm Thị Thu Thủy	Phòng KHTC
199	Nguyễn Thị Hải Yên	TT Thông tin - Thư viện
200	Nguyễn Hồng Trường	TT Thông tin - Thư viện
201	Nguyễn Thị Thủy Hằng	Phòng Tổ chức Cán bộ
202	Lê Thị Thu	Phòng Tổ chức Cán bộ
203	Phạm Công Tú	VP Khoa GDQP
204	Đào Thị Thom	Phòng CTCTSV
205	Nguyễn Thị Tuyết Mai	VP Khoa Mô
206	Lại Thiên Nguyên	Ban QLCDA
207	Nguyễn Tiên Dũng	Ban QLCDA
208	Nguyễn Thị Ngọc Dung	Phòng KHCN
209	Phạm Tô Uyên	VP Đảng-Đoàn thể
210	Hoàng Thu Hằng	Phòng KHCN
211	Nguyễn Ngọc Dương	Ban QLCDA
212	Nguyễn Thùy Linh	Phòng CTCTSV
213	Nguyễn Thu Hương	VP Khoa LLCT
214	Phạm Ngọc Hà	Phòng ĐT SĐH
215	Nguyễn Thị Liên	Văn phòng Khoa Cơ điện
216	Hoàng Thị Thúy	TTTT-TV
217	Đặng Thị Hồng Vân	Phòng ĐTĐH
218	Dương Mai Yên	Phòng Đảm bảo CLGD
219	Nguyễn Tuấn Thành	Phòng ĐTĐH
220	Tạ Thị Thu Hường	VP Khoa TĐBĐ&QLĐĐ
221	Đoàn Thị Luyện	Phòng QHCC & DN
222	Cao Thu Hoài	Phòng KHTC
223	Nguyễn Thị Thắm	Phòng HCTH
224	Trần Văn Hiệp	Phòng Đảm bảo CLGD
225	Nguyễn Thị Thanh Thủy	Phòng ĐTĐH
226	Trịnh Thê Lực	TT PTTNCNC
227	Lê Văn Nam	BM Khoan - Khai thác
228	Nguyễn Thê Hiệp	Tổ máy trắc địa
229	Lê Thị Hồng Thắng	BM Máy &TBCN
230	Phan Thị Mai Phương	BM Tự động hóa XN Mô &DK
231	Trương Minh Hùng	BM TĐPT và sai số
232	Trần Anh Tuấn	BM TĐPT và sai số
233	Nguyễn Thị Mên	Tổ máy trắc địa
234	Đinh Thị Thanh Nhân	BM Khai thác hầm lò
235	Phạm Hữu Lợi	Phòng TN ĐTH
236	Phạm Thị Thanh Hải	BM Kỹ thuật cơ khí
237	Lê Việt Hà	BM Tuyên khoáng

II. Lao động tiên tiến

A. Cá nhân

1	Lê Minh Thông	BM QTKD Địa chất - DK
2	Khương Thê Hùng	BM Tìm kiếm thăm dò
3	Nguyễn Thị Lan Hương	BM Toán
4	Nguyễn Thành Dương	BM Địa chất công trình
5	Nhữ Việt Hà	BM Địa chất công trình
6	Nguyễn Anh Tuấn	BM Khai thác lộ thiên
7	Nguyễn Trường Thanh	BM Toán
8	Nguyễn Văn Hùng	BM Địa chất công trình
9	Nguyễn Đức Thắng	BM QTKD Mô
10	Hoàng Xuân Trường	Khoa GDQP
11	Nguyễn Hoàng Sơn	BM Tuyên khoáng
12	Lưu Thị Thu Hà	BM Kế toán doanh nghiệp
13	Phạm Tuấn Cường	BM Toán
14	Trần Văn Độ	Khoa GDQP
15	Nguyễn Thị Huyền Trang	BM Kế toán doanh nghiệp
16	Nguyễn Thị Hằng	BM Toán

STT	Cá nhân/Tập thể	Đơn vị
17	Nguyễn Ngọc Phú	BM Tuyên khoáng
18	Dương Thị Nhân	BM Kế toán doanh nghiệp
19	Lê Viết Tuấn	BM Giáo dục thể chất
20	Nguyễn Thị Thanh Thảo	BM Tìm kiếm thăm dò
21	Nguyễn Hữu Hiệp	BM Địa chất
22	Ngô Doãn Hào	BM XD CT ngầm và Mỏ
23	Phạm Ngọc Anh	BM Toán
24	Phạm Ngọc Tuấn	BM QTKD Địa chất - DK
25	Nguyễn Thị Thanh	BM Công nghệ phần mềm
26	Phan Viết Sơn	BM Tìm kiếm thăm dò
27	Nguyễn Thế Bình	BM Tin học Kinh tế
28	Bùi Minh Hoàng	BM Kỹ thuật cơ khí
29	Trần Trung Tới	BM Tuyên khoáng
30	Vũ Thị Hiền	BM Kinh tế cơ sở
31	Nguyễn Thanh Thảo	BM Kinh tế cơ sở
32	Phạm Minh Hải	BM Tự động hóa XN Mỏ &DK
33	Phạm Minh Hải	BM Kế toán doanh nghiệp
34	Lê Thị Vinh	BM Hóa
35	Nguyễn Thế Công	BM Địa chính
36	Nguyễn Thị Bích Hậu	BM Điện khí hóa
37	Nguyễn Thu Hằng	BM Toán
38	Trần Xuân Miên	BM Địa chính
39	Phạm Đức Hưng	BM Khai thác hầm lò
40	Nguyễn Thế Lâm	BM Toán
41	Phạm Thị Thủy	BM Kỹ thuật cơ khí
42	Nguyễn Trường Giang	BM Kỹ thuật Điện - Điện tử
43	Nguyễn Thị Diệu Thu	BM Vật lý
44	Nguyễn Thế Hoàng	BM Máy &TBCN
45	Trần Đình Thước	BM Ngoại ngữ
46	Đặng Huy Thái	BM QTKD Mỏ
47	Nguyễn Thị Cúc	BM Môi trường cơ sở
48	Nguyễn Thị Hường	BM QTKD Mỏ
49	Hoàng Đình Phúc	BM XD Hạ tầng Cơ sở
50	Bùi Thị Vân Anh	BM Hệ thống thông tin và TT
51	Đinh Bảo Ngọc	BM Tin học Trắc địa
52	Uông Quang Tuyền	BM Tự động hóa XN Mỏ &DK
53	Lê Thị Thu Hoa	BM Khai thác lộ thiên
54	Vương Trọng Kha	BM Trắc địa Mỏ
55	Hà Thị Chúc	BM Kỹ thuật Điện - Điện tử
56	Nguyễn Thu Hà	BM QTKD Địa chất - DK
57	Thái Việt Hưng	BM Giáo dục thể chất
58	Nguyễn Thị Phương Bắc	BM Khoa học máy tính
59	Phạm Thị Nhung	BM Tuyên khoáng
60	Đỗ Ngọc Tú	BM Sức bền vật liệu
61	Hoàng Ngọc Hà	BM TĐPT và sai số
62	Phạm Thị Nguyệt	BM Tin học Kinh tế
63	Lê Quí Thảo	BM Khai thác lộ thiên
64	Nguyễn Thùy Dương	BM Khoa học máy tính
65	Trần Thị Thanh Thủy	BM Địa sinh thái và CNMT
66	Đặng Hữu Nghị	BM Hệ thống thông tin và TT
67	Đỗ Như Hải	BM Mạng máy tính
68	Đinh Công Đạt	BM Cơ lý thuyết
69	Cao Xuân Cường	BM Trắc địa Mỏ
70	Phan Thị Thùy Linh	BM QTKD Mỏ
71	Nguyễn Thị Thảo	BM Ngoại ngữ
72	Võ Ngọc Dũng	BM Trắc địa Mỏ
73	Phạm Văn Việt	BM Khai thác lộ thiên
74	Lê Thanh Huệ	BM Tin học Kinh tế
75	Bùi Thị Thúy	BM Cơ lý thuyết
76	Vũ Thiêt Thạch	BM Khoan - Khai thác
77	Nguyễn Văn Trung	BM Đo ảnh & Viễn Thám
78	Trịnh Thị Vân	BM Ngoại ngữ
79	Lê Thanh Nghị	BM Đo ảnh & Viễn Thám
80	Dương Thành Trung	BM TĐPT và sai số
81	Đỗ Mạnh An	BM Tìm kiếm thăm dò

STT	Cá nhân/Tập thể	Đơn vị
82	Kim Thị Cẩm ánh	BM Kỹ thuật Điện - Điện tử
83	Nguyễn Minh Hòa	BM Địa chất dầu
84	Nguyễn Thị Kim Thanh	BM Trắc địa Công trình
85	Đoàn Kim Bình	BM Kỹ thuật cơ khí
86	Nguyễn Lê Hà Giang	BM Triết học và Pháp luật
87	Trần Thị Ngọc	BM Kỹ thuật Môi trường
88	Nguyễn Trường Đông	BM Giáo dục thể chất
89	Trần Thanh Hạnh	Khoa GDQP
90	Vũ Thanh Tâm	BM Ngoại ngữ
91	Nguyễn Chí Thành	BM XD CT ngầm và Mỏ
92	Vương Thị Như Quỳnh	BM Hệ thống thông tin và TT
93	Đoàn Văn Giáp	BM Máy &TBCN
94	Nguyễn Văn Thành	BM Khoan - Khai thác
95	Lê Tiến Dũng	BM Khoáng thạch và Địa hóa
96	Phạm Quang hiền	BM Tin học Kinh tế
97	Nguyễn Mai Hoa	BM Địa sinh thái và CNMT
98	Phạm Thê Huynh	BM Địa chính
99	Đào Thị Tuyết	BM Triết học và Pháp luật
100	Nguyễn ánh Hoa	BM Ngoại ngữ
101	Lê Đức Tinh	BM Trắc địa Công trình
102	Nguyễn Quang Huy	BM Giáo dục thể chất
103	Tạ Đức Thịnh	BM XD Hạ tầng Cơ sở
104	Phạm Đức Hậu	BM Hệ thống thông tin và TT
105	Trần Anh Dũng	BM Kinh tế cơ sở
106	Lê Ngọc ánh	BM Địa chất dầu
107	Hoàng Thị Thủy	BM TĐPT và sai số
108	Hoàng Thị Thủy	BM Kế toán doanh nghiệp
109	Nguyễn Mạnh Hà	BM Hóa
110	Đặng Quốc Trung	BM Mạng máy tính
111	Tông Ngọc Anh	BM Kỹ thuật Điện - Điện tử
112	Trần Vũ Long	BM Địa chất Thủy văn
113	Cung Quang Khang	BM Kỹ thuật Điện - Điện tử
114	Nguyễn Văn Thương	BM QTKD Mỏ
115	Nguyễn Đình An	BM Khai thác lộ thiên
116	Phan Minh Tạo	BM Tự động hóa XN Mỏ &DK
117	Lê Thị Hương Giang	BM Toán
118	Vũ Thị Phương Thảo	BM Địa sinh thái và CNMT
119	Nguyễn Thị Kim Yên	BM Địa chính
120	Phạm Thu Trang	BM Kinh tế cơ sở
121	Dương Thị Tuyết Nhung	BM Triết học và Pháp luật
122	Vũ Bá Dũng	BM Vật lý
123	Vũ Duy Thịnh	BM Hóa
124	Nguyễn Thị Thu Phúc	BM Ngoại ngữ
125	Lê Thị Thu Hường	BM QTKD Mỏ
126	Dương Anh Quân	BM Bản đồ
127	Trần Hồng Hạnh	BM Đo ảnh & Viễn Thám
128	Trần Văn Thanh	BM Khai thác hầm lò
129	Nguyễn Thị Nguyệt ánh	BM Ngoại ngữ
130	Tô Xuân Vu	BM Địa chất công trình
131	Ngô Thị Phương Thảo	BM Tin học Trắc địa
132	Phạm Thị Thanh Hòa	BM Đo ảnh & Viễn Thám
133	Bùi Thị Ngân	BM Địa chất dầu
134	Ngô Thị Kim Chi	BM Địa chất
135	Nguyễn Gia Trọng	BM Trắc địa Cao cấp
136	Nguyễn Khắc Giảng	BM Khoáng thạch và Địa hóa
137	Vũ Thái Linh	BM Ngoại ngữ
138	Phạm Đức Thiên	BM Kỹ thuật cơ khí
139	Phạm An Cương	BM Tin học Địa chất
140	Trần Quỳnh An	BM Bản đồ
141	Nguyễn Hạnh Tiến	BM Điện khí hóa
142	Trần Lan Hương	BM Giáo dục thể chất
143	Nguyễn Chí Tinh	BM Tự động hóa XN Mỏ &DK
144	Chu Thị Hồng Hạnh	BM Giáo dục thể chất
145	Nguyễn Thị Hòa	BM Kỹ thuật Môi trường
146	Đỗ Thị Hồng Hải	BM Vật lý

STT	Cá nhân/Tập thể	Đơn vị
147	Vũ Thái Tiên Dũng	BM Khai thác hầm lò
148	Nguyễn Thị Dung	BM Địa chính
149	Phạm Văn Tiên	BM Máy &TBCN
150	Trương Xuân Bình	BM Tin học Địa chất
151	Lê Trọng Thắng	BM Địa chất công trình
152	Đỗ Cao Cường	BM Địa sinh thái và CNMT
153	Đinh Văn Thắng	BM Kỹ thuật Điện - Điện tử
154	Phan Thị Mai Hoa	BM Môi trường cơ sở
155	Doãn Thị Trâm	BM Khoan - Khai thác
156	Lê Thị Thu Hồng	BM Kế toán doanh nghiệp
157	Nguyễn Thị Hiền	BM Toán
158	Phạm Thị Vân Anh	BM Khoáng thạch và Địa hóa
159	Đinh Thị Thu Hà	BM Sức bền vật liệu
160	Trần Khánh	BM Trắc địa Công trình
161	Lưu Anh Tuấn	BM TĐPT và sai số
162	Lê Thị Thanh Hằng	BM Hình Học
163	Nguyễn Việt Thắng	BM Sức bền vật liệu
164	Phạm Khánh Huy	BM Địa sinh thái và CNMT
165	Đào Trung Thành	BM Kỹ thuật Môi trường
166	Phạm Văn Hiệp	BM Bản đồ
167	Nguyễn Hà	BM Trắc địa Công trình
168	Nguyễn Văn Quảng	Khoa GDQP
169	Tổng Bá Tuấn	BM Vật lý
170	Lê Thị Thúy Hà	BM Ngoại ngữ
171	Phạm Thị Kim Thoa	BM Địa chính
172	Đặng Thanh Mai	BM Ngoại ngữ
173	Trần Thùy Linh	BM Trắc địa Công trình
174	Lê Thị Ngọc Tú	BM Khoáng thạch và Địa hóa
175	Đào Đức Bằng	BM Địa chất Thủy văn
176	Bùi Thanh Tịnh	BM Tìm kiếm thăm dò
177	Nguyễn Quốc Hưng	BM Địa chất
178	Phạm Văn Đồng	BM Công nghệ phần mềm
179	Nguyễn Quang Thắng	BM Trắc địa Công trình
180	Nguyễn Văn Ngọc	BM Toán
181	Lê Thị Phương Thảo	BM Hóa
182	Nguyễn Quang Minh	BM TĐPT và sai số
183	Nguyễn Như Hùng	BM Sức bền vật liệu
184	Trần Hồng Hải	BM Hình Học
185	Lê Thị Duyên	BM Hóa
186	Vũ Thị Minh Hồng	BM Hóa
187	Trần Đình Kiên	BM Khoan - Khai thác
188	Trần Việt Tuấn	BM Trắc địa Công trình
189	Vũ Duy Tân	Phòng Tổ chức Cán bộ
190	Nguyễn Thị Hải Yến	BM Tin học Địa chất
191	Trần Trung Anh	BM Đo ảnh & Viễn Thám
192	Hoàng Thị Nga	VP Khoa Mỏ
193	Hoàng Thị Nga	TTTT-TV
194	Phùng Hữu Hải	BM Địa chất công trình
195	Kiều Thị Vân Anh	BM Địa chất Thủy văn
196	Đặng Thị Hằng Nga	Văn phòng Đảng-Đoàn thể
197	Phạm Thị Việt Nga	Văn phòng Đảng-Đoàn thể
198	Phạm Thị Châu Giang	Văn phòng Khoa Kinh tế
199	Trương Thủy Hà	Phòng CTCTSV
200	Nguyễn Quốc Dũng	Phòng ĐTDH
201	Nguyễn Thanh Hải	Phòng KHCN
202	Hà Thị Liễu	Phòng Tổ chức Cán bộ
203	Bùi Thị Mai	Phòng ĐTDH
204	Phạm Thị Hương	Phòng CTCTSV
205	Đặng Lê Văn	Phòng QHCC & DN
206	Trần Thị Mai Hương	VP Bà Rịa VT
207	Nguyễn Thị Thanh Loan	Phòng ĐTDH
208	Nguyễn Thanh Huyền	Trạm Y tế
209	Đào Thị Thủy	BM Điện khí hóa
210	Đoàn Nguyễn Thanh Hương	Phòng Tổ chức Cán bộ
211	Phạm Thị Yên	BM XD CT ngầm và Mỏ

STT	Cá nhân/Tập thể	Đơn vị
212	Nguyễn Văn Khân	Trung tâm Dịch vụ
213	Phạm Thị Ngọc Hà	BM Địa chất công trình
214	Quách Thị Nhíp	Phòng KHTC
215	Lê Thị Thanh Xuân	Trung tâm Dịch vụ
216	Hà Ngọc Kiên	Phòng ĐT SĐH
217	Huỳnh Thanh Tùng	Phòng CSVC
218	Hà Văn Thủy	Xưởng cơ điện
219	Ngô Thị Hương Trang	BM XD Hạ tầng Cơ sở
220	Nhâm Quỳnh Giang	Phòng KHTC
221	Nguyễn Duy Hiều	TTTT-TV
222	Nguyễn Quang Thắng	Tô máy trắc địa
223	Nguyễn Thúy Hà	Phòng CSVC
224	Nguyễn Thị Vân	Phòng ĐT SĐH
225	Hoàng T.Phương Dung	Phòng ĐT SĐH
226	Nguyễn Thu Hà	Phòng KHTC
227	Vũ Thu Hương	VP CTTT
228	Trần Thị Thu Huyền	Phòng CSVC
229	Đỗ Lệ Chi	TTTT-TV
230	Trịnh Thị Hợp	Phòng CSVC
231	Nguyễn Thị Thúy	Phòng CSVC
232	Nguyễn Thị Thu Hằng	VP Khoa DK
233	Lại Kim Cương	Phòng ĐTĐH
234	Phạm Thị Nguyên	Phòng ĐTĐH
235	Nguyễn Thị Chi	Phòng HCTH
236	Nguyễn Thị Nga	Phòng HCTH
237	Hoàng Văn Sinh	Phòng HCTH
238	Lê Đức Cường	Phòng HCTH
239	Nguyễn Đức Năng	Phòng HCTH
240	Bùi Huy Văn	Phòng HCTH
241	Hà Ngọc Trường	Phòng HCTH
242	Ninh Ngọc Cương	Phòng CSVC
243	Nguyễn Thê	Phòng CSVC
244	Nguyễn Thị Thu Thủy	TT TT-TV
245	Vũ Thị Ngọc	TT TT-TV
246	Đào Thị Hồng Diệp	TT TT-TV
247	Hoàng Thị Hiền	TT TT-TV
248	Bùi Thị Anh Nguyệt	BM Tin học Địa chất
249	Trần Thị Như Hoa	BM Hệ thống thông tin và TT
250	Ngô Thái Vinh	Phòng Đảm bảo CLGD
251	Bùi Thị Thanh Vân	Trạm Y tế
252	Nguyễn Văn Đức	Phòng ĐTĐH
253	Nguyễn Thị Thu Hà	Phòng CSVC
254	Võ Thị Công Chính	Phòng Xuất Bản
255	Nguyễn Thu Thủy	VP Khoa DK
256	Nguyễn Thị Hương	VP Khoa Xây dựng
257	Lưu Hữu Phước	Phòng HCTH
258	Phan Thị Phụng	TTTT-TV
259	Trần Văn Duy	TTTT-TV
260	Đào Thị Tuyết	BM Mạng máy tính
261	Phạm Đức Nghiệp	Phòng KHCN
262	Trần Thị Hương	Phòng CSVC
263	Nguyễn Duy Hiệp	Phòng CSVC
264	Nguyễn Đình Cường	Phòng CSVC
265	Nguyễn Thê Tĩnh	Phòng CSVC
266	Bùi Thị Thu Hiền	BM Địa chất
267	Đỗ Thủy Trà My	Phòng KHTC
268	Nguyễn Hữu Độ	TTTT-TV
269	Chu Thị Thúy Nga	Phòng CTCTSV
270	Vũ Thê Hùng	Trung tâm Dịch vụ
271	Nguyễn Thị Hồng Vân	Phòng CTCTSV
272	Hà Thành Như	BM Khoáng thạch và Địa hóa
273	Dương Thị Hồng Đài	Phòng Đảm bảo CLGD
274	Nguyễn Thị Thu	Trung tâm Dịch vụ
275	Nguyễn Thị Loan	VPK Khoa CNTT
276	Trương Thị Thanh Huyền	Phòng KHTC

STT	Cá nhân/Tập thể	Đơn vị
277	Nguyễn Thị Minh Thu	Phòng ĐTĐH
278	Phan Thị Thúy	Phòng CTCTSV
279	Hồ Thị Thảo Trang	BM Công nghệ phần mềm
280	Đào Thị Hồng Thắm	Phòng TN ĐTH
281	Nguyễn Đức Toàn	Phòng HCTH
282	Tạ Văn Minh	Phòng CSVC
283	Phạm Tuyết Mai	Phòng KHTC
284	Vũ Thị Hoài Thu	Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học
285	Nguyễn Văn Vinh	BM Khoan - Khai thác
286	Phan Thị Thủy Dương	Văn phòng khoa KH&KTĐC
287	Trương Xuân Luận	BM Tin học địa chất
288	Ngô Huyền Giang	Trung tâm Ngoại ngữ - Tin học
289	Trần Văn Huyền	Phòng HCTH
290	Nguyễn Thị Thu Dung	Văn phòng Khoa Kinh tế
291	Đặng Ngọc Cương	TTTT-TV
292	Đào Thị Hiền	Văn phòng Khoa Cơ điện
293	Cù Thị Thu Hà	Tô máy trắc địa
294	Trần Đình Trí	BM Đo ảnh & Viễn thám
295	Trần Anh Quân	BM Địa sinh thái và CNMT
296	Dương Thị Hiền Thanh	BM Tin học Kinh tế
297	Trần Văn Anh	BM Đo ảnh & Viễn thám
298	Nguyễn Đăng Tấn	BM Máy &TBCN
299	Đỗ Thị Phương Thảo	BM Bản đồ
300	Trương Thị Thanh Thủy	BM Ngoại ngữ
301	Phí Mạnh Cường	BM Kinh tế cơ sở
302	Nguyễn Hoàng Nam	BM Kỹ thuật Môi trường
303	Lã Ngọc Linh	BM Giáo dục thể chất
304	Phan Quang Văn	BM Kỹ thuật Môi trường
305	Nguyễn Thị Cúc	BM Ngoại ngữ
306	Lê Tiên Dũng	BM Khai thác hầm lò
307	Hà Mạnh Hùng	BM Hóa
308	Hoàng Thu Trang	VPK Môi trường
309	Trần Thị Lan Phương	Phòng HCTH
310	Nguyễn Thị Phương Thảo	Phòng HTQT
311	Nguyễn Minh Thu	Phòng HCTH
312	Nguyễn Thị Dàng	Phòng HCTH
313	Nguyễn Hồng Hạnh	Phòng QHCC & DN
314	Vũ Thị Kim Liên	Bộ môn Tin học kinh tế
315	Trần Thị Hải Vân	Phòng TN ĐTH
316	Nguyễn Danh Đức	Bộ môn Bản đồ
317	Nguyễn Trường Xuân	BM Tin học Trắc địa
B. Tập thể		
1	Phòng ĐTĐH	
2	Trạm Y tế	
3	Phòng KHTC	
4	Phòng Xuất Bản	
5	Trun tâm NNTH	
6	Phòng Đào tạo SDH	
7	Phòng HCTH	
8	Ban QLCDÁ	
9	Phòng HTQT	
10	Phòng CSVC	
11	Phòng TCCB	
12	Phòng QHCC&DN	
13	Trung tâm TT-TV	
14	Phòng ĐBCLGD	
15	Trung tâm Phân tích, TNCNC	
16	Phòng CTCT-SV	
17	Văn phòng Đảng - Đoàn thể	
18	Phòng KHCN	
19	Khoa Môi trường	
20	Bộ môn Địa sinh thái và Công nghệ môi trường	
21	Bộ môn Kỹ thuật Môi trường	
22	Bộ môn Môi trường cơ sở	
23	Khoa Kinh tế - QTKD	

STT	Cá nhân/Tập thể	Đơn vị
24	Bộ môn Kế toán doanh nghiệp	
25	Bộ môn Kinh tế cơ sở	
26	Bộ môn QTKD Địa chất - Dầu khí	
27	Bộ môn QTKD Mỏ	
28	Bộ môn Cơ lý thuyết	
29	Bộ môn Giáo dục thể chất	
30	Bộ môn Hình họa	
31	Bộ môn Hóa	
32	Bộ môn Ngoại ngữ	
33	Bộ môn Vật lý	
34	Khoa KH&KT Địa chất	
35	Bộ môn Địa chất	
36	Bộ môn Địa chất công trình	
37	Bộ môn Địa chất Thủy văn	
38	Bộ môn Khoáng thạch và Địa hóa	
39	Bộ môn Tìm kiếm thăm dò	
40	Khoa Giáo dục QP	
41	Bộ môn Đường lối quân sự	
42	Bộ môn Kỹ thuật quân sự	
43	Khoa Xây dựng	
44	Bộ môn Kỹ thuật Xây dựng	
45	Bộ môn Xây dựng Công trình ngầm và Mỏ	
46	Bộ môn Xây dựng Hạ tầng Cơ sở	
47	Khoa Trắc địa-BĐ&QLĐĐ	
48	Bộ môn Bản đồ	
49	Bộ môn Địa chính	
50	Bộ môn Đo ảnh và Viễn thám	
51	Bộ môn Trắc địa Cao cấp	
52	Bộ môn Trắc địa Công trình	
53	Bộ môn Trắc địa Mỏ	
54	Bộ môn Trắc địa Phổ thông	
55	Tô máy trắc địa	
56	Khoa Mỏ	
57	Bộ môn Khai thác hầm lò	
58	Bộ môn Khai thác lộ thiên	
59	Bộ môn Sức bền vật liệu	
60	Bộ môn Tuyển khoáng	
61	Khoa LLCT	
62	Bộ môn Kinh tế chính trị và Lịch sử đảng Cộng sản Việt Nam	
63	Bộ môn Triết học và Pháp luật	
64	Bộ môn Tư tưởng Hồ Chí Minh và Chủ nghĩa xã hội khoa học	
65	Khoa Dầu khí	
66	Bộ môn Địa chất dầu	
67	Bộ môn Địa vật lý	
68	Bộ môn Khoan - Khai thác	
69	Bộ môn Lọc hóa dầu	
70	Bộ môn Thiết bị dầu khí và công trình	
71	Bộ môn Điện khí hóa	
72	Bộ môn Kỹ thuật cơ khí	
73	Bộ môn Kỹ thuật Điện - Điện tử	
74	Bộ môn Máy và Thiết bị Công nghiệp	
75	Khoa CNTT	
76	Bộ môn Công nghệ phần mềm	
77	Bộ môn Hệ thống thông tin và tri thức	
78	Bộ môn Khoa học máy tính	
79	Bộ môn Mạng máy tính	
80	Bộ môn Tin học Địa chất	
81	Bộ môn Tin học Kinh tế	
82	Bộ môn Tin học Trắc địa	
83	Phòng Thí nghiệm Địa Tin học	
III. Giấy khen Hiệu trưởng		
A. Cá nhân		
1	Nguyễn Thị Lan Hương	BM Toán
2	Nguyễn Anh Tuấn	BM Khai thác lộ thiên
3	Nguyễn Trường Thanh	BM Toán

STT	Cá nhân/Tập thể	Đơn vị
4	Nguyễn Hoàng Sơn	BM Tuyên khoáng
5	Lưu Thị Thu Hà	BM Kế toán doanh nghiệp
6	Phạm Tuấn Cường	BM Toán
7	Nguyễn Thị Huyền Trang	BM Kế toán doanh nghiệp
8	Nguyễn Thị Hằng	BM Toán
9	Nguyễn Ngọc Phú	BM Tuyên khoáng
10	Lê Việt Tuấn	BM Giáo dục thể chất
11	Nguyễn Đức Thắng	BM QTDN Mô
12	Trần Trung Tới	BM Tuyên khoáng
13	Trần Anh Quân	BM Địa sinh thái và CNMT
14	Dương Thị Hiền Thanh	BM Tin học Kinh tế
15	Trần Văn Anh	BM Đo ảnh & Viễn Thám
16	Nguyễn Đăng Tân	BM Máy &TBCN
17	Đỗ Thị Phương Thảo	BM Bản đồ
18	Trương Thị Thanh Thủy	BM Ngoại ngữ
19	Phí Mạnh Cường	BM Kinh tế cơ sở
20	Nguyễn Hoàng Nam	BM Kỹ thuật Môi trường
21	Lã Ngọc Linh	BM Giáo dục thể chất
22	Phan Quang Văn	BM Kỹ thuật Môi trường
23	Nguyễn Thị Cúc	BM Ngoại ngữ
24	Lê Tiên Dũng	BM Khai thác hầm lò
25	Hà Mạnh Hùng	BM Hóa
26	Nguyễn Trường Xuân	BM Tin học Trắc địa
27	Hoàng Thu Trang	VPK Môi trường
28	Trần Thị Lan Phương	Phòng HCTH
29	Nguyễn Thị Phương Thảo	Phòng HTQT
30	Nguyễn Minh Thu	Phòng HCTH
31	Nguyễn Thị Dàng	Phòng HCTH
32	Nguyễn Hồng Hạnh	Phòng QHCC & DN
33	Vũ Thị Kim Liên	BM Tin học Kinh tế
34	Trần Thị Hải Vân	Phòng TN ĐTH
35	Nguyễn Danh Đức	BM Bản đồ
B. Tập thể		
1	Khoa Mô	
2	Bộ môn Khai thác lộ thiên	
3	Bộ môn Tuyên khoáng	